

Số: /2022/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 401/TTr-SNNPTNT ngày 24/12/2021; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 2931/BC-STP ngày 23/12/2021 và ý kiến trình của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 08/TTr-SNV ngày 04/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh; chế biến, thương mại nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có tư cách pháp nhân, có con dấu và có tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự chỉ đạo hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản; Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản; Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Trụ sở làm việc của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản đặt tại thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

4. Đầu mối tham mưu, tổng hợp giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm, cụ thể như sau:

a) Chủ trì, phối hợp lập kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh.

c) Đầu mối tổng hợp đánh giá, phân loại điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.

d) Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý tại địa phương; tổ chức việc thu hồi và xử lý thực phẩm mất an toàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cục chuyên ngành.

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

e) Tổ chức quản lý an toàn thực phẩm đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm theo quy định.

5. Thực hiện quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối:

a) Tổ chức kiểm tra, đánh giá, phân loại, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản và muối theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định pháp luật.

b) Chủ trì tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

6. Giám sát, kiến nghị các giải pháp, biện pháp thực hiện đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản không dùng làm thực phẩm (phi thực phẩm). Tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản phi thực phẩm.

7. Chế biến, thương mại nông, lâm, thủy sản, muối:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản gắn với vùng nguyên liệu, sản xuất và thị trường sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy trình công nghệ, điều kiện an toàn sản xuất của các cơ sở chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và muối.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác xúc tiến thương mại, nghiên cứu, dự báo thị trường nông, lâm, thủy sản và muối theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Hướng dẫn, kiểm tra về chế biến, bảo quản nông lâm, thủy, sản và muối theo quy định.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý việc đăng ký bản công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định.

9. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, đánh giá đối với tổ chức đủ điều kiện đề Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định tổ chức được quyền chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý tổ chức hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

12. Tổ chức điều tra, thống kê và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định.

13. Đề xuất các chương trình, dự án đầu tư về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý. Tham gia thẩm định các dự án quy hoạch, dự án đầu tư có liên quan đến nội dung đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

14. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản gồm: Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, có trách nhiệm quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của đơn vị; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về kết quả công tác được giao. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Quản lý chất lượng.

3. Biên chế công chức của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản do Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm công chức lãnh đạo Chi cục, lãnh đạo các Phòng chuyên môn và tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm ngạch, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với công chức trong các phòng chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản được thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phân cấp quản lý hiện hành của tỉnh.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thực hiện một số nội dung sau:

a) Ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.

b) Ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; công chức của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản phù hợp với Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Ban hành Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

d) Xây dựng và trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản theo đúng quy định hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, không hợp lý, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022 và kết thúc hiệu lực thi hành của Quyết định số 204/QĐ-SNNPTNT ngày 13/4/2016 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy

định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ NN và PTNT;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN và PTNT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- TT. HĐND các huyện, thành phố;
- Trung tâm CNTT và Truyền thông;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. VXVN. ĐNĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam